

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2023/TLST-KDTM ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH ống gang cầu Đ (WAHSIN CO.,LTD); địa chỉ: số 2, đường 4A KCN B1, phường L, Tp. B1, tỉnh Đ. *Người đại diện theo pháp luật*: ông Kang Chao T – Chức vụ: Tổng giám đốc. *Người đại diện theo ủy quyền*: ông Huỳnh Văn U – Chức vụ: Phó Tổng giám đốc.

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần đầu tư V; địa chỉ: số 109, ấp Nghĩa Huân, xã Mỹ Thạnh, huyện G, tỉnh B. *Người đại diện theo pháp luật*: bà Lương Thị Quế T – Chức vụ: Giám đốc. *Người đại diện theo ủy quyền*: bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1951; địa chỉ: ấp Nghĩa Huân, xã Mỹ Thạnh, huyện G, tỉnh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần đầu tư V có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH ống gang cầu Đ số tiền là 340.772.523 (ba trăm bốn mươi triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm hai mươi ba) đồng vào ngày 28/2/2024. Trong đó:

- Tiền vốn: 290.488.895 (hai trăm chín mươi triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn tám trăm chín mươi lăm) đồng;

- Tiền lãi: 50.283.628 (năm mươi triệu hai trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm hai mươi tám) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm do hoà giải thành được giảm 50% theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: 8.519.300 (tám triệu năm trăm mười chín nghìn ba trăm) đồng, mỗi bên chịu một nửa là 4.259.650 (bốn triệu hai trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm năm mươi) đồng. Cụ thể:

+ Công ty TNHH ống gang cầu Đ phải chịu số tiền án phí là 4.259.650 (bốn triệu hai trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm năm mươi) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.519.000 (tám triệu năm trăm mười chín nghìn) đồng theo biên lai số 0002496 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chi cục Thi hành án dân sự huyện G hoàn lại số tiền 4.259.350 (bốn triệu hai trăm năm mươi chín nghìn ba trăm năm mươi) đồng cho Công ty TNHH ống gang cầu Đ theo biên lai như trên.

+ Công ty cổ phần đầu tư V phải chịu số tiền án phí là 4.259.650 (bốn triệu hai trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm năm mươi) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên